TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **TỈNH BÀ RỊA–VŨNG TÀU** Số: 87/QĐ-TA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *P, ngày 16 tháng 11 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA–VŨNG TÀU

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Bá Khuyến.

2. Thư ký phiên họp: Bà Danh Thị Ngọc Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 89/2023/QĐ-TA, ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với:

Họ và tên: Trần Đình B (tên gọi khác: B1). Giới tính: Nam.

Sinh ngày 26 tháng 12 năm 1995.

Căn cước công dân số: 0770950028….. Ngày cấp: 12/8/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội-Bộ Công an.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ văn hóa: 6/12.

Nguyên quán: Tỉnh Quảng Trị.

Nơi cư trú và nơi ở hiện tại: Ấp 0, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Trần Văn S, sinh năm 1973 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1974.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Cơ quan đề nghị: Ông Lê Văn Quỳnh. Chức vụ: Chuyên viên phụ trách công tác phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu (Văn bản ủy quyền số 701/PLĐTBXH, ngày 30 tháng 12 năm 2022).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu: Bà Phạm Thị Lệ Thủy – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X ban hành văn bản số 607/ĐN-CNBB, ngày 06/11/2023 về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại

Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu đối với anh Trần Đình B về hành vi vi phạm như sau:

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 07/10/2023 anh Trần Đình B khai nhận, bản thân đang cư trú tại ấp 0, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Thời gian bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 01 năm 2013, gần đây nhất là ngày 05/10/2023 có sử dụng ma túy một mình nhưng không nhớ thời gian và địa điểm cụ thể do một tuần thường sử dụng từ 03 đến 04 lần. Do anh B có hành vi vi phạm và tự nguyện khai nhận nên ngày 07/10/2023, Công an xã H đã lập biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với anh B, kết quả xét nghiệm cho thấy anh B dương tính với ma túy. Trong ngày 07/10/2023, Công an xã H đã có giấy đề nghị gửi đến Trạm Y tế xã B, huyện X để đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với anh B. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 07/10/2023 của Trạm Y tế xã B, huyện X xác định anh B có nghiện ma túy, tên loại ma túy là Methamphetamine (ma túy dạng đá). Sau khi có kết quả, xác định anh B có nghiện ma túy nhưng bản thân anh B không đăng ký và từ chối cai nghiện tự nguyện nên đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Vì vậy, ngày 07/10/2023 anh Trần Đình B bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện X lập biên bản số 26/BB-VPHC về việc vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Từ những cơ sở và căn cứ nêu trên, ngày 07/10/2023 Công an xã H, huyện X đã có Thông báo số 40/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 07/10/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện X có văn bản số 40/ĐN-CNBB, đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Đình B và giao cho ông Trần Văn S, sinh năm 1973 là cha ruột quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, ông S không đồng ý quản lý và đã xác nhận bằng văn bản nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện X căn cứ điểm a khoản 2 Điều 131 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và khoản 2 Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 21/12/2021 giao anh B cho Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu quản lý từ ngày 07/10/2023 đến khi có quyết định của Tòa án.

Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị của cơ quan lập hồ sơ, Trưởng phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ đề nghị theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ và chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

- Đại diện Cơ quan đề nghị trình bày nội dung đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Sau khi có Thông báo của Công an xã H và Đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện X. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện X nhận thấy, anh Trần Đình B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy thì anh B nghiện ma túy, loại ma túy dạng đá (Methamphetamine) và đã bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm. Anh B được xác định là người có nơi cư trú ổn định nên thuộc đối tượng quy định tại Điều

96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B một thời gian, giúp anh B trở thành người có ích cho xã hội. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 13 đến 15 tháng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với anh Trần Đình B là đầy đủ và đúng quy định. Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B là cần thiết, đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh B vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như đề nghị của đại diện Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X.

- Người bị đề nghị trình bày ý kiến về nội dung đề nghị của Cơ quan đề nghị:

Anh Trần Đình B thừa nhận sử dụng ma túy nhiều lần, thời gian bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 01 năm 2013, gần đây nhất là ngày 05/10/2023 có sử dụng ma túy một mình nhưng không nhớ thời gian và địa điểm cụ thể do một tuần thường sử dụng từ 03 đến 04 lần. Loại ma túy sử dụng là ma túy dạng đá (Methamphetamine) và đề nghị Tòa án xem xét giảm thời gian chấp hành.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nghe lời trình bày của Cơ quan đề nghị; Người bị đề nghị tại phiên họp và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

- Thời hiệu giải quyết: Ngày 07/10/2023, anh Trần Đình B bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 16/11/2023, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B là còn trong thời hiệu, theo quy định tại Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo quy định tại Điều 3 của Pháp Lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Sau khi xác định anh Trần Đình B là người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định nhưng gia đình không đồng ý quản lý và đại diện gia đình đã xác nhận bằng văn bản. Cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ và Điều 103 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

2. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Anh Trần Đình B thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của anh B phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của Cơ quan đề nghị. Xác định, vào ngày 05/10/2023 anh B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã tự nguyện khai nhận nên đến ngày 07/10/2023, Công an xã H lập biên bản xét nghiệm chất ma túy, kết quả cho thấy anh B dương tính với ma túy. Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế xã B, huyện X, ngày 07/10/2023 thì anh Trần Đình B, sinh ngày 26/12/1995 có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (ma túy dạng đá). Như vậy, hành vi của anh B đã vi phạm Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Anh Trần Đình B đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Nhân thân:

- Ngày 28/8/2013, anh Trần Đình B bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu ra Quyết định số 3256/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm Giáo dục-Lao động và dạy nghề về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 28/8/2015.

- Ngày 04/5/2017, anh Trần Đình B bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 29/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp đủ án phí theo quy định của pháp luật.

5. Mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Anh Trần Đình B biết rõ ma túy, loại ma túy dạng đá (Methamphetamine) là chất gây nghiện, có sức tàn phá đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm. Đồng thời, anh B cũng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là xâm phạm trực tiếp đến quản lý Nhà nước về phòng, chống ma túy.

6. Ý kiến của người tham gia phiên họp:

- Cơ quan đề nghị: Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Đình B.

- Người bị đề nghị: Đồng ý với ý kiến của Cơ quan đề nghị.

7. Lý do, căn cứ áp dụng:

- Lý do áp dụng: Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Đình B là cần thiết để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Căn cứ áp dụng: Căn cứ vào các Điều 3, 6, 7, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 110 và 131 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 2, 3, 8, 9, 17, 18, 20, 21, 23, 24, 25, 30, 31, 32, 33 và 34 của Pháp Lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Đình B (tên gọi khác: B1).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 15 (mười lăm) tháng kể từ ngày Tòa án công bố quyết định được trừ vào thời gian quản lý tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc, từ ngày 07 tháng 10 năm 2023 đến ngày 16 tháng 11 năm 2023.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị và thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Thời hạn khiếu nại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định;

Thời hạn kiến nghị của Cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu phối hợp với Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an huyện X;
- Trưởng Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X;
- VKSND huyện X;
- UBND và Công an xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Bá Khuyến